

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 76/2021/HS-ST
Ngày: 26/4/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Minh Sơn
+ Bà Nguyễn Đăng Khánh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: Đào Anh T, sinh ngày 14 tháng 3 năm 1994, tại Lâm Đồng; Nơi ĐKKTT: thôn Phú Thịnh, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng;住所: Số 09 đường Tô Hiến Thành, Phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Đào Anh D (đã chết); Con bà: Võ Thị Lệ Ch, sinh năm 1972; Gia đình có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án:

+ Bản án số 27/2014/HSST ngày 19/03/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

+ Bản án số 19/2016/HSST ngày 01/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2015 về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 21/5/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù;

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 15/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Anh T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, T gọi điện thoại cho H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 1.000.000 đồng ma túy thì được H đem đến giao cho T tại gara ô tô V Tr số 09 Tô Hiến Thành, Phường 3, thành phố Đà Lạt. Đến 21 giờ 00' cùng ngày, sau khi nhận ma túy từ H, T cất giấu tại phòng ngủ của mình ở gara xe V Tr rồi phân chia ra từng gói nhỏ mục đích để sử dụng dần. T lấy một gói ma túy cất trong túi áo khoác rồi đi ra ngoài mua nước uống, khi đi đến nhà số 198 Tô Hiến Thành, Phường 3, thành phố Đà Lạt thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật gồm:

- 01 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip kích thước 04 x 08 cm chứa chất tinh thể màu trắng;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A71.

Tiếp tục khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại 09 Tô Hiến Thành, Phường 3, Đà Lạt Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt thu được tang vật:

- 01 gói nylon màu trắng trong dạng túi zip kích thước 04 x 08 cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

- 01 cân điện tử và chất tinh thể màu trắng bên trên bề mặt chiếc cân điện tử.

- 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống hút để sử dụng ma túy.

- 01 chứng minh nhân dân tên Đào Anh T.

Tại kết luận giám định số: 2147/QĐ-PC09 ngày 22/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0250g (*Không thấy không hai năm không gam*) loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5550g (*Không thấy năm năm năm không gam*) loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon (ký hiệu M3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8912g (*Không thấy tám chín một hai gam*) loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố Đào Anh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa,

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Đào Anh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng điểm o Khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Anh T mức hình phạt tù 07 năm tù đến 08 năm tù, thời hạn tù kể từ ngày 15/12/2020;

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong bao gói vật chứng trước và sau giám định, 01 bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống hút;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 cân điện tử vỏ màu đen – bạc, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 màu xanh đen có gắn các sim số 0836146912 và 0911642360.

Trả cho bị cáo: 01 chứng minh nhân dân tên Đào Anh T.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã được tiến hành đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Đào Anh T là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2014, sau khi chấp hành hình phạt tù của bản án trước thì lại tái sử dụng ma túy cho đến khi bị bắt quả tang, bị cáo biết rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy (trong đó có chất Methamphetamine) là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc mua từ người khác và tàng trữ 1,4712g (*Một phẩy bốn bảy một hai gam*) ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 21 giờ 00' ngày 15/12/2020, tại đường Tô Hiến Thành, Phường 3, thành phố Đà Lạt, Công an thành phố Đà Lạt kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đào Anh T đồng thời thu giữ tang vật là 01 gói ma túy bị cáo đang tàng trữ trong người. Qua khám xét khẩn cấp tại nơi ở của bị cáo tại số 09 đường Tô Hiến Thành, Phường 3, thành phố Đà Lạt, cơ quan điều tra đã thu giữ thêm một lượng ma túy do bị cáo đang cất giữ và các tang vật có liên quan.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đào Anh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Bị cáo thực hiện tội phạm trong thời gian chưa được xóa án tích đối với 02 bản án đã bị xét xử trước đó nên thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*", Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo với khung hình phạt qui định tại điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này còn có một người tên "H" (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), là người đã bán cho bị cáo số ma túy mà bị cáo tàng trữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt tiếp tục tiến hành điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo trong thời gian chưa được xóa án tích là coi thường pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách Nhà nước độc quyền quản lý chất ma túy, góp phần duy trì tệ nạn ma túy và gây mất

trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, do đó cần thiết phải xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được bị cáo có thu nhập gì từ việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 (Hai) phong bì niêm phong bao gói vật chứng trước và sau giám định và 01 (Một) bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống hút là dụng cụ bị cáo sử dụng ma túy nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) cân điện tử vỏ màu đen – bạc, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 màu xanh đen có gắn các sim số 0836146912 và 0911642360 là tài sản hợp pháp của bị cáo, nhưng bị cáo đã sử dụng những tài sản này để liên lạc mua ma túy và phân nhỏ ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (Một) chứng minh nhân dân tên Đào Anh T là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên tuyên trả cho bị cáo.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đào Anh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Anh T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) phong bì niêm phong bao gói vật chứng trước và sau giám định và 01 (Một) bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống hút.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) cân điện tử vỏ màu đen – bạc và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 màu xanh đen có gắn các sim số 0836146912 và 0911642360.

- Trả cho bị cáo: 01 (Một) chứng minh nhân dân tên Đào Anh T.

(Các vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2021 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đào Anh T phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Chu Văn Bình

Nguyễn Minh Sơn – Nguyễn Đăng Khánh Phụng

Chu Văn Bình

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Văn Bình